

Số: 82/2020/HSST

Ngày: 04 – 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đỉnh

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/HSST-QĐ ngày 21/8/2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Đức Th;** Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Th Chó.

Sinh năm 1979 tại: Hà Nam.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tiền án: 05 tiền án (Năm 1997, Th bị TAND quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Năm 1998, Th bị TAND tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2005, 2009 và 2016, Th lần lượt bị TAND huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 02 (hai) năm, 04 (bốn) năm và 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/10/2019, Th chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Ngày 09/4/2020 Th bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giam đến nay.

Tiền sự: không

Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm 1949 (đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1955.

Vợ/chồng: Phạm Thị Thu N, sinh năm 1984.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1998, địa chỉ cư trú: Tổ 4, khu phố 5, thị trấn

M, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1990, địa chỉ cư trú: Tổ 3, ấp 3A, xã M, huyện B, tỉnh B. (Có mặt)

- Bà Huỳnh Kim N, sinh năm: 1993, địa chỉ cư trú: Tổ 5, ấp 5, xã Đ, huyện H, tỉnh B. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Đức Th này sinh ý định trộm cắp tài sản và sử dụng ma túy. Từ tháng 02/2020 đến tháng 03/2020, Th đã thực hiện tổng cộng 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B và huyện H, tỉnh Bình Phước cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 13/02/2020, Th đang chơi tại tiệm Game máy bắn cá của Lê Trương Dũng, sinh năm 1988, thuộc ấp 8, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành thì Th nhờ Lê Đông Trung (Trung Ba Tre), sinh năm 1987, HKTT: Tổ 6, ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành và Vũ Bá Nhật (Nhật Nội), sinh năm: 1987, HKTT: Tổ 4, ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành chở về nhà. Khi đi đến khu vực Chợ Minh Hưng thì Th nảy sinh ý định đi vào Chợ xã Minh Hưng tìm tài sản để trộm nên kêu Trung dừng lại cho Th xuống xe. Th đi bộ vào Chợ xã Minh Hưng một mình, khi đi đến tiệm đậu hũ của anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1990, HKTT: Tổ 3, ấp 3A, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành Th phát hiện xe mô tô biển số 93B1- 040.04, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu sơn Nâu- Vàng- Đen của anh Dũng dựng ở trước hiên nhà không có người trông coi và chìa khóa cắm sẵn trên xe. Lúc này, Th lén lút đến nơi dựng xe của anh Dũng, dẫn xe ra hướng đường nhựa sau Chợ xã Minh Hưng, bật khóa xe, nổ máy chạy ra đường Quốc lộ 13 rồi chạy thẳng đến phòng trọ của Nguyễn Đình Đông (tên gọi khác: Đông Kha), sinh năm 1985, HKTT: Tổ 2, KP 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Tại đây, Th nhờ Đông Kha đi bán dùm cho Th xe mô tô vừa trộm được. Đông Kha đồng ý rồi chạy xe đi bán. Khoảng 30 phút sau thì Đông Kha về đưa cho Th số tiền 3.500.000 đồng, Th cầm tiền, sau đó bắt xe Bus về lại xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Số tiền có được từ việc bán xe mô tô của anh Dũng, Th đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 26/03/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện B xác định giá trị xe mô tô biển số 93B1-040.04, số khung: CY001436, số máy: E0000993 của anh Nguyễn Văn Dũng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 17/03/2020, sau khi chơi tại tiệm Game bắn cá (không tên) thuộc KP 6, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành xong thì Th đi bộ đến nhà nghỉ N Lan để thuê phòng nghỉ. Khi đi đến phòng tiếp tân thì Th thấy không có người quản lý, đồng thời Th phát hiện xe mô tô Excenter 150, màu trắng - đỏ của anh Nguyễn N Hiếu, sinh năm 1998, nơi cư trú tại: Tổ 4, KP 5, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đang dựng xe bên hông phòng tiếp tân, đầu xe hướng vào trong, đuôi xe quay ra đường, nhìn xung quanh thì không thấy có ai, nhìn vào trong nhà

thì thấy có 01 đôi nam nữ đang mãi mê nói chuyện không để ý nên Th nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Hiếu để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Th quan sát thấy có một cái kìm (kìm bấm) cách xe mô tô của anh Hiếu khoảng 7m, Th lại lấy kìm, đi lại xe của anh Hiếu, lắc tay lái xe thấy xe không khóa cổ nên Th dắt xe của anh Hiếu ra ngoài đường nhựa, dắt đến hẻm gần nhà nghỉ N Lan khoảng 15m rồi dựng xe bên lề đường dùng kìm phá khóa xe mô tô nhưng không được nên Th vứt kìm xuống đất rồi đẩy bộ xe vào bụi cỏ bên lề đường cất giấu, sau đó Th đi bộ về nhà ngủ, không quay lại lấy xe sợ bị phát hiện. Đối với anh Hiếu sau khi tâm sự bạn gái xong, anh Hiếu quay ra lấy xe về thì phát hiện bị mất xe nên đã đi tìm. Quá trình tìm kiếm xung quanh khu vực nhà nghỉ thì anh Hiếu phát hiện xe mô tô của mình nằm tại bãi cỏ bên hông đường nhà nghỉ N Lan và trình báo Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 26/03/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chơn Thành xác định giá trị xe mô tô biển số 93B1- 184.09, của anh Nguyễn N Hiếu tại thời điểm bị chiếm đoạt là 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Vụ thứ 3: Tại địa bàn huyện H

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 11/3/2020, Th đi bộ từ thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản theo đường QL.13 đến khu vực thuộc ấp 5, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản để tìm nhà dân có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc ấp 5, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, Th quan sát thấy phía trong trang trại chăn nuôi vịt có để một xe mô tô kiểu dáng Vision, biển kiểm soát 93C1 – 214.23 cách đường bê tông khoảng 200m, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Th đi bộ theo đường đất vào phía trong trại vịt, đến vị trí xe mô tô quan sát xung quanh thấy không có ai. Lúc này, cách vị trí xe mô tô Vision khoảng 15m về phía trại vịt là chị Huỳnh Kim N, SN: 1993, chỗ ở: tổ 5, ấp 5, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản đang rửa chuồng vịt. Th đứng quan sát xe mô tô thấy trên xe vẫn còn cắm chìa khóa nên dùng tay phải mở chìa khóa xe thấy đèn sáng. Sau khi mở khóa xe xong, Th đẩy xe ra hướng đường bê tông. Do sợ bị chị N phát hiện, nên Th dẫn bộ xe mô tô đi được khoảng 10m thì lên xe nổ máy, điều khiển xe mô tô của chị N về hướng xã Đồng Nơ. Trên đường đi, lo sợ bị người dân phát hiện, nên khi đi đến đoạn đường bê tông trước nhà ông Bùi Văn Trúc, SN: 1967, thuộc tổ 4, ấp 5, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, Th dùng tay trái lấy khăn chống nắng trong hộc đựng đồ ra trùm lên đầu thấy bên trong hộc đựng đồ có để 01 (một) ĐTDĐ Samsung Galaxy màu đen cùng 01 cục sạc dự phòng màu trắng. Th tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93C1 – 214.23 đi được khoảng 1km thì làm rơi khăn chống nắng xuống đường bê tông và bị ngã xe do mất lái làm ĐTDĐ và cục sạc dự phòng rơi ra khỏi xe. Do sợ bị phát hiện, nên Th dựng xe lên và tiếp tục điều khiển xe về hướng xã Đồng Nơ rồi đến thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành. Tại đây, Th gặp Lê Văn Minh (tên gọi khác Minh méo), SN: 1991, HKTT: Tổ 7, Kp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành để bán xe mô tô vừa chiếm đoạt được với số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng). Số tiền trên, Th đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 13/03/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hớn Quản xác định giá trị xe mô tô nhãn

hiệu Yamaha, loại Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 93C1 – 214.23, của chị Huỳnh Kim N tại thời điểm bị chiếm đoạt là 25.600.000 đồng (Hai mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng); 01 (một) ĐTDĐ, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J6 Plus 32Gb, màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 27/04/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hớn Quản xác định giá trị 01 (một) cục sạc dự phòng nhãn hiệu Arun, loại 4200 Mah, màu trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức Th đã chiếm đoạt của chị Huỳnh Kim N vào ngày 11/3/2020 là 27.675.000 đồng (Hai mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn N H đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành trả lại tài sản là xe mô tô biển số 93B1- 184.09, không có yêu cầu bồi thường về tài sản.

- Bị hại Nguyễn Văn D có yêu cầu Th bồi thường giá trị tài sản là xe mô tô biển số 93B1- 040.04 là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

- Bị hại Huỳnh Kim N có yêu bị can Th bồi thường lại những tài sản mà bị can Th đã chiếm đoạt là 27.675.000 đồng (Hai mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)

*** Việc thu giữ đồ vật tài liệu, xử lý:**

Quá trình khám nghiệm hiện trường tại tổ 5, ấp 5, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước thu giữ 01 váy chống nắng, chất liệu vải, có hoa màu đỏ - xanh – vàng là tài sản của chị Huỳnh Kim N. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho chị N.

Bản cáo trạng số 82/Ctr-VKS ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố Nguyễn Đức Th tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm c, g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Đối với Lê Đông Trung và Vũ Bá Nhật được Th nhờ chở về nhà, nhưng khi đến chợ xã Minh Hưng thì Th tự xin xuống xe nên cả 2 đều không biết việc Th đi trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý.

- Đối với Nguyễn Đình Đông, quá trình làm việc thì Đông không thừa nhận hành vi đã tiêu thụ xe mô tô của anh Dũng cho Nguyễn Đức Th. Cơ quan CSĐT chưa đối chất được vì sau khi làm việc với Đông thì Đông đã bỏ trốn cho đến nay, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nếu có đủ cơ sở xử lý sau.

- Đối với Lê Văn Minh, Cơ quan CSĐT đã xác minh nhưng Minh đã bỏ đi khỏi địa phương, chưa làm việc được. Khi nào có căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ bản cáo trạng, phân tích nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội, tính chất mức độ của tội phạm và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c, g, khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th mức án từ 3 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, lợi dụng sơ hở của người bị hại, Nguyễn Đức Th đã lén lút trộm của anh Nguyễn Văn Dũng 01 xe mô tô biển số 93B1- 040.04, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu sơn Nâu- Vàng- Đen, trị giá 2.800.000 đồng. Ngày 17/3/2020 Th tiếp tục lấy trộm 01 mô tô Excenter 150, màu trắng - đỏ của anh Nguyễn N Hiếu, trị giá 24.000.000 đồng. Đến ngày 11/3/2020 Th tiếp tục trộm 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 93C1 – 214.23, của chị Huỳnh Kim N, trị giá 25.600.000; 01 (một) ĐTDĐ, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J6 Plus 32Gb, màu đen, trị giá 2.000.000 đồng và 01 (một) cục sạc dự phòng nhãn hiệu Arun, loại 4200 Mah, màu trắng, trị giá 75.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức Th đã chiếm đoạt của các bị hại là 53.875.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là trên 50.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”. Do trước đây Nguyễn Đức Th đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết định khung: “*Tái phạm nguy hiểm*”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản liên tiếp nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội hai lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn N Hiếu đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành trả lại tài sản là xe mô tô biển số 93B1 -184-09 và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người bị hại Nguyễn Văn Dũng yêu cầu bị cáo Th bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô, biển số 93B1-040.04, trị giá 2.800.000 đồng.

Người bị hại Huỳnh Kim N yêu cầu bị cáo Th bồi thường 27.675.000 đồng giá trị tài sản bị chiếm đoạt gồm: 01 mô tô nhãn hiệu **Yamaha**, loại Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 93C1 – 214.23, 01 (một) ĐTDĐ, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J6 Plus 32Gb, màu đen và 01 (một) cục sạc dự phòng nhãn hiệu Arun, loại 4200 Mah, màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy yêu cầu của người bị hại là hợp pháp, nên cần ghi nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 váy chống nắng, chất liệu vải, có hoa màu đỏ - xanh – vàng là tài sản của chị Huỳnh Kim N. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hớn Quản đã trả lại cho chị N nên không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.
3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 04(bốn) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 09 tháng 4 năm 2020).

4. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ các điều 584, 585 và Điều 589 BLDS.

Công nhận thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa các bị hại và bị cáo, theo đó: Nguyễn Đức Th phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D trị giá chiếc xe mô tô là 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng); Bồi thường cho chị Huỳnh Kim N số tiền 27.675.000đ (hai mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) là trị giá chiếc xe mô tô: 25.600.000đ, điện thoại Samsung GALAXY 16: 2.000.000đ và cục sạc dự phòng: 75.000đ.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí Dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 1.520.000đ (Một triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

